

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 03 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chiêu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Ân, bà Phạm Thị Thỏa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đạng là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Ma Phúc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 28/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 19/6/2020 đối với bị cáo:

Giàng Vàng L (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 1955, tại xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Thôn G, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng Xúa L (đã chết) và bà Ly Thị C (đã chết); Vợ: Sùng Thị D, sinh năm 1956; con: Có 09 con, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 04/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị H - Trợ giúp viên pháp lý

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang.

Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Ông Vàng Chứ D. Vắng mặt không có lý do

2. Triệu Văn Đ. Vắng mặt không có lý do

3. Anh Giàng Mí L. Có mặt

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông:* Ông Chảo Mí H; nơi cư trú: Tổ 4 thị trấn Y, huyện Y, Hà Giang.

Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 04/12/2019, tại thôn L, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang, qua tuần tra kiểm soát Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang phát hiện Vàng Chử D sinh năm 1983, trú tại thôn B, xã D1, huyện Y, tỉnh Hà Giang và Triệu Văn Đ sinh năm 1984, trú tại thôn C, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang có biểu hiện vừa sử dụng trái phép chất ma túy xong. Qua đấu tranh Vàng Chử D và Triệu Văn Đ thừa nhận đều là người nghiện chất ma túy Heroine, hai người vừa cùng nhau đi mua chất ma túy Heroine với Giàng Vàng L sinh năm 1955, trú tại thôn G, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang về nhưng đã chia nhau sử dụng hết số chất ma túy Heroine mua được; tại biên bản kiểm tra, xét nghiệm xác định tình trạng sử dụng ma túy cùng ngày thì Vàng Chử D và Triệu Văn Đ đều dương tính (+) với chất ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở tại nhà của Giàng Vàng L ở thôn G, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 04/12/2019, cơ quan điều tra phát hiện thu giữ được số tang vật gồm: Tại túi áo phía dưới bên tay trái chiếc áo màu đen Giàng Vàng L đang mặc có 01 lọ nhựa màu trắng cao 4,5cm, đường kính 2,1cm, bên trong chứa 03 viên nén chất bột dạng cục màu trắng, nghi là chất ma túy Heroine, qua cân tịnh có tổng khối lượng là 0,12gam, ký hiệu A1; tại vị trí chuồng gà phía bên trái theo hướng cửa chính từ trong ra ngoài có 01 ổ gà, bên trong ổ gà phát hiện có 01 lọ nhựa màu trắng cao 8,4cm, đường kính 4,6cm, bên trong có 04 gói nilon màu trắng có cùng kích thước (3x2)cm và 01 gói bằng nilon màu xanh có kích thước (3x2) cm bên trong mỗi gói đều có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen, nghi là nhựa thuốc phiện, được ký hiệu lần lượt từ A2 đến A6, qua cân tịnh có tổng khối lượng là 13,67 gam; 01 bộ bàn đèn loại tự chế để sử dụng chất ma túy thuốc phiện gồm 01 tủ bằng tre, 01 chén bằng sứ, 01 thanh kim loại một đầu tròn một đầu dẹt, 01 đèn dầu tự chế, 01 chày gỗ, tất cả đều có chất nhựa màu đen bám dính; 01 con dao nhọn dài 21cm, chuôi bằng gỗ màu đen, mũi dao có bám dính chất nhựa màu đen; 01 con dao nhọn dạng dao gấp, tổng chiều dài 17,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu cam, mũi dao có bám dính chất nhựa màu đen; 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím, màu đen, nhãn hiệu Viettel đã qua sử dụng; 05 mảnh giấy bạc bị nhàu, có vết cháy xém; 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng và số tiền là 6.300.000đ. Tại biên bản và phiếu xét nghiệm chất ma túy hồi 10 giờ 15 phút ngày 05/12/2019 thì Giàng Vàng L dương tính (+) với chất ma túy. Quá trình điều tra Giàng Vàng L thừa nhận mình là người nghiện chất ma túy nhựa thuốc phiện, thường sử dụng bằng hình thức hút thông qua bộ bàn đèn tự chế và có sử dụng chất ma túy Heroine bằng hình thức hít (*tức là cho chất ma túy vào tờ giấy bạc rồi dùng bật lửa đốt ở bên dưới và hít khói chất ma túy vào trong cơ thể qua đường miệng, mũi*); để có chất ma túy sử dụng nhằm thoả mãn cơn nghiện của bản thân, sáng ngày 30/11/2019, Giàng Vàng L ra chợ trung tâm xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang gặp một người đàn ông dân tộc Mông theo người đó tự giới thiệu là người tỉnh Cao B (*không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu*), qua trao đổi, Giàng Vàng L mua được từ người này 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa nhựa thuốc phiện màu đen với giá 2.000.000đ và 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất ma túy Heroine dạng cục màu trắng với giá 700.000đ, rồi đem về nhà dùng dao trích

lấy một ít nhựa thuốc phiện vừa mua được ra pha chế sử dụng bằng hình thức hút thông qua bộ bàn đèn tự chế, số nhựa thuốc phiện còn lại Lành chia ra thành 05 gói nhỏ để vào trong 01 lọ nhựa màu trắng cất giấu vào ổ gà trong chuồng gà nhằm mục đích để sử dụng dần; sau đó L tiếp tục dùng dao trích lấy một ít chất ma túy Heroine mua được ra sử dụng bằng hình thức hít, số còn lại chia thành 07 cục nhỏ để vào trong 01 lọ nhựa màu trắng, cất giấu vào túi áo của mình đang mặc nhằm mục đích để tiện cho việc lấy sử dụng và bán lại để kiếm lời. Từ ngày 03/12/2019 đến ngày 04/12/2019, Giàng Vàng L đã 03 lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho người khác, được tổng số tiền là 500.000đ, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 09 giờ ngày 03/12/2019, ở tại trong nhà mình, Giàng Vàng L bán cho Vàng Chứ D sinh năm 1983, trú tại thôn B, xã D1, huyện Y, tỉnh Hà Giang 01 cục nhỏ chất ma túy Heroine với giá 100.000đ; sau đó D dùng xilanh đem theo pha chế số Heroine vừa mua được rồi ra ngoài hiên nhà sử dụng bằng hình thức tiêm trích (*tức là tiêm chất ma túy vào trong cơ thể qua đường tĩnh mạch*), khi đó L nhìn thấy nhưng để mặc mà không nói gì.

Lần 2: Khoảng 09 giờ ngày 04/12/2019, tại khu vực sân trước cửa nhà con trai út của mình là Giàng Mí L sinh năm 1999, ở cùng thôn G (*cách nhà Giàng Vàng L khoảng 800m*), L bán cho Vàng Chứ D sinh năm 1983, trú tại thôn B, xã D1, huyện Y, tỉnh Hà Giang 01 cục nhỏ chất ma túy Heroine với giá 200.000đ; rồi D liền chia một phần chất ma túy vừa mua được cho Triệu Văn Đ (*mọi người thường gọi là “Bố T”*) sinh năm 1984, trú tại thôn C, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang, sau đó Đ hỏi nên L có đưa cho 01 tờ giấy bạc rồi Đ đi vào trong chuồng bò nhà Giàng Mí L sử dụng chất ma túy bằng hình thức hít, khi đó Giàng Mí L có ở nhà nhưng không nhìn thấy sự việc trên; còn D đem chất ma túy đi sử dụng ở chỗ nào thì L không biết.

Lần 3: Khoảng hơn 09 giờ cùng ngày 04/12/2019, cũng tại khu vực sân trước cửa nhà Giàng Mí L, sau khi D và Đ sử dụng chất ma túy xong quay lại, L tiếp tục bán cho Triệu Văn Đ 01 cục nhỏ chất ma túy Heroine với giá 200.000đ; rồi Đ và D đi về, trên đường về hai người chia nhau sử dụng hết số chất ma túy Heroine vừa mua được trên thì bị tổ tuần tra kiểm soát Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang phát hiện.

Tại bản Kết luận giám định số 398/KL-PC09 ngày 12/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

“- Chất bột màu trắng dạng cục gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại ma túy Heroine, có khối lượng là 0,12g (*không phải mười hai gam*).

Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của chính phủ.

- Chất nhựa màu nâu đen gửi giám định ký hiệu lần lượt từ A2 đến A6 là ma túy, loại nhựa thuốc phiện, có tổng khối lượng là 13,67g (*mười ba phẩy sáu bảy gam*). *Thuốc phiện nằm trong danh mục II, STT: 398, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của chính phủ.*

Tại bản kết luận giám định số 09/KL-PC09 ngày 03/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang kết luận số tiền 6.300.000đ thu giữ của Giàng Vàng L

“Sổ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật (có bảng kê mệnh giá tiền và số seri kèm theo).

Vật chứng của vụ án:

+ 01 (một) phong bì giấy màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có chứa khối lượng chất ma túy là “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A6”.

+ 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có “vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”.

+ Tổng số tiền Việt Nam là 6.300.000đ (qua giám định đều là tiền thật), được niêm phong trong phong bì thư màu trắng, đựng trong 01 chiếc hòm tôn màu bạc có kích thước (21,5x9,5x14,5)cm, sử dụng ổ khóa việt nhật màu vàng khóa lại và được niêm phong lại theo quy định của pháp luật.

+ 01 (một) bộ bàn đèn (loại bàn đèn tự chế) gồm: 01 (một) tàu bằng tre, 01 (một) chén bằng sứ, 01 (một) thanh kim loại một đầu tròn một đầu dẹt, 01 (một) đèn dầu tự chế, 01 (một) chày gỗ, tất cả đều có chất nhựa màu đen bám dính.

+ 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 21cm, chuôi dao bằng gỗ màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi dao nhọn có 01 (một) cạnh sắc, phần mũi dao có dính chất nhựa màu đen.

+ 01 (một) con dao dạng dao gấp, tổng chiều dài 17,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu cam, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có 01 (một) cạnh sắc, mũi dao nhọn, phần mũi dao có dính chất nhựa màu đen.

+ 05 (năm) mảnh giấy bạc bị nhàu, có vết cháy xém.

+ 01 (một) bật lửa ga vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-YM ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh đã truy tố bị cáo Giàng Vảng L về tội “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Giàng Vảng L từ 01 năm đến 02 năm tù về tội “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội từ 08 năm đến 10 năm tù;

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 (một) phong bì giấy màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có chứa khối lượng chất ma túy là “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A6”;

+ 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có “vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”;

+ 01 (một) bộ bàn đèn (loại bàn đèn tự chế) gồm: 01 (một) tàu bằng tre, 01 (một) chén bằng sứ, 01 (một) thanh kim loại một đầu tròn một đầu dẹt, 01 (một) đèn dầu tự chế, 01 (một) chày gỗ, tất cả đều có chất nhựa màu đen bám dính;

+ 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 21cm, chuôi dao bằng gỗ màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi dao nhọn có 01 (một) cạnh sắc, phần mũi dao có dính chất nhựa màu đen;

+ 01 (một) con dao dạng dao gấp, tổng chiều dài 17,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu cam, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có 01 (một) cạnh sắc, mũi dao nhọn, phần mũi dao có dính chất nhựa màu đen;

+ 05 (năm) mảnh giấy bạc bị nhàu, có vết cháy xém;

+ 01 (một) bật lửa ga vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 500.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo số tiền thu giữ là 5.800.000đ.

Về án phí đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

Tại phiên Tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đồng thời không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo nhận định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội phạm “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 đồng thời đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số không được học hành nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo tuổi đã cao nên cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù đối với cả 2 tội nêu trên; Về án phí đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đều được thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có khiếu nại, tố cáo trong

quá trình Điều tra, truy tố, xét xử. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đều hợp pháp; Về tính hợp pháp của các chứng cứ tài liệu do Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng cung cấp đều được đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có khiếu nại, tố cáo trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử. Do đó Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng Vàng Chứ D, Triệu Văn Đ không có lý do, HĐXX căn cứ Điều 293 tiếp tục xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[3] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Giàng Vàng L đã khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 30/11/2019, Lệnh đi chợ trung tâm xã D, gặp một người đàn ông dân tộc Mông, mua được từ người này 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất ma túy nhựa thuốc phiện với giá 2.000.000đ và 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất ma túy Heroine với giá 700.000đ, đem về nhà dùng dao trích lấy một ít nhựa thuốc phiện ra pha chế, sử dụng bằng hình thức hút thông qua bộ bàn đèn tự chế, số nhựa thuốc phiện còn lại, L chia ra thành 05 gói nhỏ để vào trong 01 lọ nhựa màu trắng, cất giấu vào ổ gà trong chuồng gà nhằm mục đích để sử dụng dần; còn số chất ma túy Heroine vừa mua được, L dùng dao trích lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức hít, sau đó chia ra thành 07 cục nhỏ để vào trong 01 lọ nhựa màu trắng, cất giấu vào túi áo của mình đang mặc nhằm mục đích nếu có người hỏi mua thì bán lại để kiếm lời. Từ ngày 03/12/2019 đến ngày 04/12/2019, Giàng Vàng L đã 03 lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho người khác, được tổng số tiền là 500.000đ, cụ thể: Bán cho Vàng Chứ D 02 lần, lần thứ nhất vào khoảng 09 giờ ngày 03/12/2019, ở tại trong nhà mình, được số tiền là 100.000đ, đồng thời để mặc cho D 01 lần sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình; lần thứ hai, khoảng 09 giờ ngày 04/12/2019, tại khu vực sân trước cửa nhà con trai mình là Giàng Mí L ở cùng thôn (cách nhà L khoảng 800m), được số tiền là 200.000đ. Bán cho Triệu Văn Đ 01 lần, vào lúc khoảng hơn cùng 09 giờ ngày 04/12/2019, cũng tại khu vực sân trước cửa nhà Giàng Mí L, được số tiền là 200.000đ. Số chất ma túy Heroine còn lại có khối lượng là 0,12gam, Lệnh cất giấu trên người và số chất ma túy nhựa thuốc phiện có khối lượng là 13,67gam, L cất giấu tại chuồng gà nhà mình đến 16 giờ ngày 04/12/2019, cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ.

[4] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập và lưu trong hồ sơ vụ án... Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/11/2019, bị cáo đi chợ trung tâm xã D mua được từ người đàn ông dân tộc Mông 01 gói chất ma túy (nhựa thuốc phiện) với giá 2.000.000đ và 01 gói chất ma túy (Heroine) với giá 700.000đ, đem về sử dụng và chia nhỏ ra để bán cụ thể đã 03 lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho người khác, được tổng số tiền là 500.000đ.

[5] Hành vi nêu trên của bị cáo Giàng Vàng L vi phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy, đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất

ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là tiền đề của một số các tội phạm khác phát sinh, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết xã hội nhất định có thể nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ bị pháp luật nghiêm trị, tuy nhiên để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân và bán chất ma túy kiếm lời nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra làm mất trật tự trị an, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân trên địa bàn. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[7] *Về tình tiết định khung tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, không được học hành nhận thức pháp luật hạn chế, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

[9] Do vậy, quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ để chấp nhận.

[10] Quan điểm đề nghị của người bào chữa về áp dụng mức khởi điểm của khung hình phạt của 2 tội là không có căn cứ do vậy HĐXX không chấp nhận.

[11] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không có khả năng nộp phạt, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 của BLHS năm 2015.

[12] Trong vụ án này người đàn ông dân tộc Mông tự giới thiệu là người tỉnh Cao Bằng đã bán trái phép chất ma túy là nhựa thuốc phiện và Heroine cho bị cáo Giàng Vàng L; quá trình điều tra xác minh chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này là ai, ở đâu nên cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh giải quyết sau khi điều tra làm rõ do vậy HĐXX không xem xét.

[13] Đối với hành vi của bị cáo Giàng Vàng L đã 01 lần để mặc cho Vàng Chử D sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, xét thấy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội với mức phạt tiền là 8.250.000đ là thỏa đáng, do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[14] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vàng Chử D, Triệu Văn Đ cơ quan điều tra Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính chính

theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội với mức phạt tiền mỗi người là 750.000đ là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[15] Đối với hành vi của Triệu Văn Đ đã sử dụng trái phép chất ma túy vào sáng ngày 04/12/2019, tại trong chuồng bò nhà Giàng Mí L nhưng khi đó L không biết nên không đề cập xử lý đối với Giàng Mí L là chính xác.

[16] Về vật chứng: Cần áp dụng áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy đối với:

- + 01 (một) phong bì giấy màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có chứa khối lượng chất ma túy là “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A6*”;

- + 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có “*vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”;

- + 01 (một) bộ bàn đèn (loại bàn đèn tự chế) gồm: 01 (một) tàu bằng tre, 01 (một) chén bằng sứ, 01 (một) thanh kim loại một đầu tròn một đầu dẹt, 01 (một) đèn dầu tự chế, 01 (một) chày gỗ, tất cả đều có chất nhựa màu đen bám dính;

- + 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 21cm, chuôi dao bằng gỗ màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi dao nhọn có 01 (một) cạnh sắc, phần mũi dao có dính chất nhựa màu đen;

- + 01 (một) con dao dạng dao gấp, tổng chiều dài 17,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu cam, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có 01 (một) cạnh sắc, mũi dao nhọn, phần mũi dao có dính chất nhựa màu đen;

- + 05 (năm) mảnh giấy bạc bị nhàu, có vết cháy xém;

- + 01 (một) bật lửa ga vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

[17] Cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 500.000đ do bị cáo bán ma túy có được, khấu trừ trên số tiền 6.300.000đ mà cơ quan Điều tra đã thu giữ của bị cáo (qua giám định đều là tiền thật), được niêm phong trong phong bì thư màu trắng, đựng trong 01 chiếc hòm tôn màu bạc có kích thước (21,5x9,5x14,5)cm, sử dụng ổ khóa viết nhật màu vàng khóa lại và được niêm phong lại theo quy định của pháp luật;

[18] Cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo số tiền thu giữ là 5.800.000đ.

[19] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng Vảng L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giàng Vảng L 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 04/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 (một) phong bì giấy màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có chứa khối lượng chất ma túy là “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A6*”;

+ 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có “*vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”;

+ 01 (một) bộ bàn đèn (loại bàn đèn tự chế) gồm: 01 (một) tàu bằng tre, 01 (một) chén bằng sứ, 01 (một) thanh kim loại một đầu tròn một đầu dẹt, 01 (một) đèn dầu tự chế, 01 (một) chày gỗ, tất cả đều có chất nhựa màu đen bám dính;

+ 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 21cm, chuôi dao bằng gỗ màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi dao nhọn có 01 (một) cạnh sắc, phần mũi dao có dính chất nhựa màu đen;

+ 01 (một) con dao dạng dao gấp, tổng chiều dài 17,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu cam, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có 01 (một) cạnh sắc, mũi dao nhọn, phần mũi dao có dính chất nhựa màu đen;

+ 05 (năm) mảnh giấy bạc bị nhàu, có vết cháy xém;

+ 01 (một) bật lửa ga vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy có, được khấu trừ số tiền 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm nghìn đồng) quá trình Điều tra đã thu giữ của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo số tiền: 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng) quá trình Điều tra đã thu giữ của bị cáo.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Minh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh lập ngày 04/5/2020*)

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Y;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Y;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Chiều